

Số: 04/QĐ-TA

Hồng Bàng, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Minh Phương

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Đức Trung

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng , thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 10 tháng 02 năm 2022, đối với:

Họ và tên: TTD. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1998.

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 031098006912 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 19/7/2019.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 6/12.

Nguyên quán: Huyện A, tỉnh Bắc Giang.

Hộ khẩu thường trú: Số 12/25 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện nay: Số 12/25 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Bản án số 57/2015/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt TTD 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 29/9/2015.

Tiền sự: Quyết định số: 98A/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với TTD trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 13/10/2021 đến ngày 05/01/2022 do sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: E (đã chết) và bà: F.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Lộc , chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên họp:* Bà Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY

Tại phiên họp, người bị đề nghị TTD vắng mặt, nhưng qua việc xem xét các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét , quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, nhận thấy:

TTD là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay vẫn nghiện . Ngày 13/10/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 98A/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với TTD trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 13/10/2021 do sử dụng trái phép chất ma túy. TTD đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn kể từ ngày 05/01/2022 theo Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Ngày 05/01/2022 Công an phường Sở Dầu kiểm tra hành chính nhà của TTD và thấy TTD có biểu hiện sử dụng ma túy nên đã triệu tập TTD lên trụ sở Cơ quan Công an để làm việc. Tại trụ sở Cơ quan Công an, TTD khai nhận vào ngày 03/01/2022 TTD đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết mang về nhà riêng của mình ở địa chỉ: Số 12/25 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng để sử dụng. Đến ngày 05/01/2022 thì TTD bị Công an phường Sở Dầu vào nhà kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Phiếu xét nghiệm nước tiểu tìm chất gây nghiện ngày 05/01/2022 và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy, ngày 05/01/2022 của Trạm y tế phường C, Trung tâm y tế quận Hồng Bàng xác định TTD nghiện chất ma túy đá Amphetamin.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng

TTD là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn còn nghiện, không quyết tâm cai nghiện nên đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa TTD vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã G, huyện H, thành phố Hải Phòng) với thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định, đã tuân thủ đúng theo quy định của Pháp lệnh số : 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với TTD: Nhất trí với ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng về sự cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa TTD vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã G, huyện H, thành phố Hải Phòng) với thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng để tạo điều kiện cho TTD được cai nghiện ma túy.

Sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên; trên cơ sở xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Người bị đề nghị (TTD) vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Việc tổng đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Quyết định mở phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp, họp vắng mặt đối với người bị đề nghị.

2. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với TTD vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận Hồng Bàng lập, về tài liệu có trong hồ sơ, về đối tượng bị áp dụng, về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị; được thực hiện đúng theo quy định của khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, Điều 95, Điều 96, khoản 3 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị TTD không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị TTD đã tự nguyện khai báo hành vi của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: TTD bản thân có một tiền án, một tiền sự và khai nhận đã nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay vẫn còn nghiện, có nơi cư trú ổn định. Ngày 13/10/2021 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến ngày 05/01/2022 chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đến ngày 05/01/2022 bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện xét nghiệm nước tiểu tìm chất gây nghiện TTD cho kết quả dương tính với chất ma túy đá Amphetamin; TTD khai nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 03/01/2022. Như vậy chỉ trong khoảng thời gian rất ngắn sau khi chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, TTD lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện TTD không quyết tâm cai nghiện ma túy.

Vì vậy, nếu không có biện pháp tích cực đối với TTD, thì việc để TTD ở ngoài xã hội sẽ rất khó khăn cho TTD từ bỏ việc sử dụng ma túy. Nên Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với TTD là cần thiết, mục đích để TTD được áp dụng các hoạt động điều trị, tư vấn, học tập, lao động, rèn luyện nhằm phục hồi sức khỏe, nhận thức, tâm lý, hành vi, nhân cách để trở về tình trạng bình thường, không còn lệ thuộc vào ma túy.

Vì các lẽ trên,

- Áp dụng khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 3 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 3, Điều 12, Điều 22 và Điều 23 Pháp lệnh số : 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với TTD, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1998; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12/25 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng ở hiện nay Số 12/25 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa

đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã G, huyện H, thành phố Hải Phòng).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị TTD vắng mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị (Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và Cơ sở cai nghiện số 2 thành phố Hải Phòng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ sở cai nghiện số 2 TP. Hải Phòng;
- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng;
- Công an phường Sở Dầu;
- UBND phường C;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: HCTP; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương